TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1038/2023/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 06 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 909/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị D** năm: 1987

Địa chỉ: Thôn P, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn N** năm: 1988

Địa chỉ: Thôn P, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị D1 và ông Nguyễn Văn N1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị D1 và ông Nguyễn Văn N1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị D1 và ông Nguyễn Văn N1 có ba con chung là Nguyễn Thị Trà M sinh ngày 22/9/2011, Nguyễn Minh Đ sinh ngày 07/4/2013, Nguyễn Minh Đ1 sinh ngày 26/8/2017; Giao cho ông Nguyễn Văn N1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả ba con chung; bà Nguyễn Thị D1 tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con do ông N1 không yêu cầu.

Bà Nguyễn Thị D1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết, bà Nguyễn Thị D1, ông Nguyễn Văn N1 có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị D1, ông Nguyễn Văn N1 không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị D1, ông Nguyễn Văn N1 mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà D1 tự nguyện nộp thay án phí cho ông N1. Như vậy, bà D1 phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2023/0000029 ngày 05/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. H lại cho bà Nguyễn Thị D1 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP. Nha Trang;*
- *Chi cục THADS TP. Nha Trang;*
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *UBND X. Hòa Vinh, H. Đông Hòa, tỉnh Phú Yên;*
(ĐKKH số 122/2009 ngày 28/12/2009);
- *Lưu: AV, hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Viên